

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 441/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 21 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP
ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi
và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết số 46/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 361/SKHĐT-TH ngày 17/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp, có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, hoàn thành nhiệm vụ được giao đúng tiến độ yêu cầu.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ
về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

*(Kèm theo Quyết định số 441/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, đồng thời tạo nền tảng thực hiện và hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo sự nhất quán, đồng bộ, hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ đã đề ra.

- Chương trình hành động là cơ sở, khung thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động phải bám sát những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được nêu tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

- Chương trình hành động phải phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của tỉnh, phù hợp với nội dung, mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Xác định, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp trong triển khai thực hiện Chương trình hành động.

3. Mục tiêu

- Giữ nguyên mục tiêu và phấn đấu tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt 6,5 - 7,0%/năm; GRDP bình quân đầu đến năm 2025 đạt trên 62 triệu đồng; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 02 - 2,5%/năm.

- Hỗ trợ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và người dân trong sản xuất, kinh doanh.

- Phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả; bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của người dân, nhất là người lao động, người nghèo, người yếu thế, đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

4. Đối tượng, thời gian hỗ trợ

- Đối tượng hỗ trợ bao gồm: Người dân, người lao động bị ảnh hưởng do dịch bệnh; doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; các ngành, lĩnh vực tạo động lực phục hồi và phát triển cho nền kinh tế.

- Thời gian hỗ trợ: Thực hiện trong 02 năm 2022 - 2023; một số chính sách có thể kéo dài, bổ sung nguồn lực thực hiện tùy theo diễn biến dịch bệnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế gắn với nâng cao năng lực y tế, phòng, chống dịch bệnh

1.1. Thực hiện hiệu quả, kịp thời Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 (2022 - 2023)

- Tiếp tục tăng cường truyền thông các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức của người dân và thái độ ứng phó đúng, phù hợp về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Đẩy nhanh tiến độ tiêm phòng vắc xin Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế.

- Đảm bảo đủ nhân lực, vật tư, hóa chất, sinh phẩm và thiết bị y tế,... đáp ứng công tác dự phòng và điều trị người bệnh mắc Covid-19 tại địa phương.

1.2. Thực hiện mở cửa, phát triển du lịch, văn hóa

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030; tổ chức thực hiện Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ Tư (khóa XII) về phát triển du lịch tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Xây dựng kế hoạch, phương án triển khai thực hiện các hoạt động kích cầu, phục hồi du lịch Bắc Kạn thích ứng, an toàn trong tình hình mới:

+ Trong Quý I, II năm 2022: Tổ chức các hoạt động đón và phục vụ khách du lịch của các tỉnh, thành phố trong cả nước gắn với quy trình kiểm soát phòng, chống dịch an toàn. Chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực, điều kiện để đón khách du lịch quốc tế theo quy định của Chính phủ. Các hoạt động du lịch tổ chức theo các quy định cấp độ dịch của tỉnh Bắc Kạn. Trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp sẽ giảm quy mô và phạm vi của các loại hình hoạt động phù hợp với tình hình kiểm soát dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

+ Từ Quý III năm 2022: Dần khôi phục tất cả các hoạt động và sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh, không giới hạn loại hình, quy mô và phạm vi của các hoạt động du lịch trong điều kiện thích ứng an toàn dịch Covid-19. Triển khai kế hoạch đón khách du lịch quốc tế theo lộ trình mở cửa đón khách du lịch quốc tế của Chính phủ, tập trung vào các thị trường du lịch trọng điểm, có độ bao phủ vắc xin cao và kiểm soát tốt dịch bệnh.

- Tổ chức, tham gia các hoạt động, sự kiện văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao trong tỉnh, khu vực và toàn quốc nhằm kích cầu phát triển du lịch và phù hợp với công tác phòng chống dịch bệnh của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, nâng cao chất lượng các sản phẩm và dịch vụ phục vụ du lịch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước thực hiện chuyển đổi số du lịch Bắc Kạn. Trước mắt, tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến điểm đến du lịch Bắc Kạn tại thành phố Hà Nội năm 2022 trong tháng 4 năm 2022.

1.3. Tạo thuận lợi trong vận chuyển, đi lại, lưu thông hàng hóa

- Tiếp tục khôi phục hoạt động vận tải hàng hóa, hành khách đảm bảo thích ứng, an toàn, linh hoạt trong phòng chống dịch bệnh Covid-19. Khuyến khích các đơn vị vận tải trong và ngoài tỉnh đầu tư, triển khai khai thác các tuyến vận tải hành khách nội tỉnh, liên tỉnh, vận tải hành khách bằng xe buýt đảm bảo nhu cầu đi lại của Nhân dân và lưu thông hàng hóa giữa các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành hoạt động vận tải. Tiếp tục hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc các quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn rộng rãi cho người dân, doanh nghiệp về các quy định trong hoạt động vận tải hàng hóa, hành khách trong điều kiện phòng chống dịch bệnh Covid-19.

1.4. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế

* Phát triển nông, lâm nghiệp

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Tập trung triển khai Kế hoạch phát triển dược liệu tỉnh Bắc Kạn. Nâng cao hiệu quả hoạt động tổ công tác triển khai Kế hoạch tổng thể phát triển dược liệu tỉnh Bắc Kạn. Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương để tạo điều kiện thu hút, tham gia các dự án, chương trình phát triển dược liệu. Phối hợp, tạo điều kiện cho Công ty Cổ phần phát triển Dược Khoa và Công ty Cổ phần tập đoàn Farm Foods Việt Nam thực hiện các hoạt động phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Kế hoạch số 606/KH-UBND ngày 06/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Khẩn trương triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

* Phát triển công nghiệp

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 2083/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật cơ bản các cụm công nghiệp: Nam Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn; Chu Hương, huyện Ba Bể; Vằng Mười, huyện Na Rì; sớm hoàn thành công tác xây dựng các cụm công nghiệp để kêu gọi, xúc tiến đầu tư các dự án. Đôn đốc tiến độ cụm công nghiệp Quảng Chu, cụm công nghiệp Cẩm Giàng; thu hút các nhà đầu tư các cụm công nghiệp có tiềm năng, đầu tư Khu Công nghiệp Thanh Bình giai đoạn II.

- Đôn đốc các dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương khẩn trương thực hiện theo tiến độ đã phê duyệt. Tiếp tục rà soát và xử lý dứt điểm các dự án đầu tư chậm tiến độ, không triển khai.

*** Phát triển thương mại, dịch vụ**

- Tiếp tục thực hiện tốt mục tiêu phát triển thị trường nhằm thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa; phát triển sản xuất hàng hóa theo hướng tập trung đáp ứng nhu cầu của thị trường; tăng cường sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành chức năng và địa phương trong việc phát triển các loại hình thương mại, dịch vụ. Hỗ trợ xây dựng một số sản phẩm nông sản chủ yếu của tỉnh làm sản phẩm chủ lực, đảm bảo đạt yêu cầu về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, bao bì, nhãn mác để tham gia vào mạng lưới bán lẻ hiện đại và phục vụ xuất khẩu.

- Đổi mới và tăng cường thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại theo Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch Xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025. Thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 18/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2022 và kế hoạch khung giai đoạn 2022 - 2025.

- Tăng cường các biện pháp hỗ trợ, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp về định hướng xuất khẩu, thị trường xuất khẩu, sản phẩm xuất khẩu; thực hiện Đề án Nâng cao năng lực cạnh tranh các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Nghiên cứu, tổ chức Chương trình “Du lịch cộng đồng trải nghiệm mùa Bì xanh thơm và kết nối cung cầu các sản phẩm OCOP tỉnh Bắc Kạn năm 2022” trong quý II năm 2022.

2. Bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ việc làm

2.1. Hỗ trợ người lao động, người dân có hoàn cảnh khó khăn; đào tạo, việc làm

- Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Rà soát đề xuất có chính sách hỗ trợ cho người dân, người lao động có hoàn cảnh khó khăn để hỗ trợ kịp thời; thực hiện có hiệu quả chính sách cho vay ưu đãi qua Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển sản xuất kinh doanh tạo việc làm.

- Đẩy mạnh triển khai đồng loạt công tác tư vấn hỗ trợ người sử dụng lao động và người lao động trong công tác tuyển dụng lao động và tìm kiếm việc làm phù hợp.

- Tổ chức triển khai các lớp đào tạo nghề phù hợp đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo. Tạo điều kiện cho người nghèo tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản. Tăng cường huy động, vận động các nguồn lực xã hội hóa giảm nghèo bền vững, ưu tiên nguồn lực thực hiện chính sách đối với các địa phương còn nhiều khó khăn; các nhóm đối tượng: hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công, hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội, hộ nghèo có người ốm đau dài hạn.

- Khẩn trương triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025.

2.2. Thực hiện các chính sách cho vay ưu đãi qua Ngân hàng Chính sách xã hội

- Chỉ đạo rà soát xác định đối tượng, xây dựng nhu cầu vốn của các đối tượng theo từng chính sách cho vay ưu đãi cho cả giai đoạn 2022 - 2023 và từng năm theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

- Chỉ đạo tổ chức triển khai, thực hiện giải ngân kịp thời ngay khi có Nghị định, Quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, văn bản của các bộ, ngành trung ương về ban hành cơ chế, chính sách và văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Thực hiện hỗ trợ lãi suất 02%/năm trong 02 năm 2022 - 2023 đối với các khoản vay có lãi suất cho vay trên 06%/năm và được Ngân hàng Chính sách xã hội giải ngân trong giai đoạn 2022 - 2023, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng và đúng quy định.

3. Hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

3.1. Thực hiện miễn, giảm thuế phí, lệ phí, gia hạn thời gian nộp thuế

- Tiếp tục thực hiện ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các dự án đầu tư phù hợp với quy định Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ và ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất với các dự án đầu tư phù hợp với quy định tại Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- Thực hiện giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ. Quy định trên được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.

- Về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP và áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022.

- Giảm mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước theo quy định tại Nghị định số 103/2021/NĐ-CP ngày 26/11/2021 của Chính phủ, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2022.

3.2. Thực hiện hỗ trợ lãi suất, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi vay

- Chỉ đạo thực hiện hỗ trợ lãi suất theo quy định thông qua hệ thống các ngân hàng thương mại đối với các khoản vay thương mại cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có khả năng trả nợ, khả năng phục hồi trong các ngành lĩnh vực: Vận tải kho bãi; du lịch, dịch vụ lưu trú, ăn uống, giáo dục và đào tạo; nông, lâm nghiệp; công nghiệp chế biến chế tạo; hoạt động dịch vụ thông tin.

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay và giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, theo dõi sát diễn biến thực tế để có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân phù hợp, đồng thời đảm bảo an toàn hoạt động của hệ thống các tổ chức tín dụng trên địa bàn.

3.3. Thực hiện giảm tiền điện, tiền nước cho doanh nghiệp, người dân theo quy định.

4. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

- Tập trung hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong tháng 6/2022; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 theo đúng quy định và tiến độ đã được phê duyệt. Chủ động thực hiện các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công, kiên quyết điều chuyển, cắt giảm vốn của các dự án chậm tiến độ.

- Khẩn trương triển khai các dự án quan trọng tạo tiền đề phát triển kinh tế của tỉnh: Dự án tuyến đường thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang (Tuyên Quang) và các dự án giao thông trọng điểm khác; dự án đường lâm nghiệp; các cụm công nghiệp; các dự án công nghệ thông tin phục vụ phát triển kinh tế số. Phấn đấu và quyết tâm hoàn thành các dự án quan trọng trong 02 năm 2022 - 2023. Tập trung hỗ trợ công tác giải phóng mặt bằng tuyến đường Chợ Mới - Bắc Kạn do Bộ Giao thông vận tải làm chủ đầu tư để đảm bảo tiến độ khởi công xây dựng.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ công tác thúc đẩy giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước tỉnh Bắc Kạn đã được thành lập theo Quyết định số 1184/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tăng cường thực hiện phân cấp, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư công theo Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định phân cấp về quản lý, tổ chức thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Khẩn trương triển khai các dự án đầu tư hạ tầng y tế thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội của Chính phủ, góp phần nâng cao năng lực phòng, chống Covid-19 kịp thời, hiệu quả, tạo điều kiện phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

5. Cải cách thể chế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các quy định thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Triển khai mạnh mẽ, quyết liệt, có hiệu quả các giải pháp về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh; tăng cường công khai minh bạch các chính sách, pháp luật liên quan tới doanh nghiệp.

- Triển khai đồng thời công tác thu hút đầu tư, đơn đốc các dự án đầu tư đã được chấp thuận đầu tư hoặc nghiên cứu gắn với khu du lịch Ba Bể và các cụm công nghiệp; phân đầu đảm bảo các dự án sớm đi vào hoạt động.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư vào Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 2021 - 2025.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Ban hành và thực hiện Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn với 03 trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, trong đó tập trung hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

- Tăng cường khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ quản lý, hoạch định chính sách trên địa bàn; xây dựng chính quyền điện tử, cải cách thủ tục hành chính.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định này. Định kỳ phối hợp các ngành trước ngày 25 của tháng 8 năm 2022, tháng 8 năm 2023 và tháng 4 năm 2024 tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ theo quy định.

- Chủ trì tham mưu nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025 và tổ công tác thúc đẩy giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước tỉnh Bắc Kạn.

- Tham mưu triển khai kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 theo đúng quy định; thực hiện giải pháp điều chỉnh kế hoạch vốn linh hoạt, kịp thời giữa các dự án, từ dự án giải ngân chậm sang các dự án có nhu cầu vốn và khả năng giải ngân cao theo quy định.

- Tham mưu triển khai các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI; xây dựng và triển khai kế hoạch xúc tiến đầu tư giai đoạn và hằng năm.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan cân đối, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên từ nguồn ngân sách địa phương; tham mưu phân bổ kinh phí sự nghiệp theo quy định; rà soát lại các quỹ tài chính ngoài ngân sách để đề xuất kế hoạch huy động, sử dụng vốn phù hợp.

3. Cục Thuế tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện tốt quy định về miễn, giảm thuế phí, lệ phí, gia hạn thời gian nộp thuế; tích cực đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công tác tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế.

- Chủ động, kịp thời hướng dẫn cụ thể và hỗ trợ việc thực hiện đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn quản lý.

4. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Bắc Kạn

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng, hỗ trợ tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục thực hiện các giải pháp xử lý nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tiếp tục tiết giảm chi phí hoạt động phần đầu giảm lãi suất cho vay, nhất là đối với lĩnh vực ưu tiên.

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay và giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện chính sách của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất cho vay từ ngân sách nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

5. Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Bắc Kạn

Tổ chức triển khai nghiêm túc các chính sách cho vay ưu đãi theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách cho vay ưu đãi theo quy định.

6. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai kịp thời các chính sách, quy định của Nhà nước nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, xuất khẩu và xúc tiến thương mại.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường, chủ động tham mưu phương án đảm bảo nguồn cung các mặt hàng thiết yếu để đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu của người dân, doanh nghiệp không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng gây tăng giá đột biến để hỗ trợ cho giai đoạn phục hồi và phát triển kinh tế.

- Chủ trì, phối hợp với Công ty Điện lực Bắc Kạn và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ giá điện, tiền điện cho doanh nghiệp, người dân theo đúng quy định.

- Chủ trì triển khai và đôn đốc triển khai xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp theo kế hoạch đã phê duyệt.

7. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành đoàn thể có liên quan chủ động tham mưu và chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm hạn chế tối đa số ca mắc và tử vong do dịch bệnh Covid-19 tại địa phương.

- Tổ chức quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn đầu tư và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo phân cấp, đúng quy định hiện hành.

- Rà soát lập danh mục và đề xuất đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, mua sắm bổ sung thiết bị y tế đảm bảo tiết kiệm và phù hợp với kế hoạch phát triển của từng đơn vị và quy hoạch chung của ngành.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu việc bảo đảm công tác an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và hỗ trợ việc làm cho người dân, người lao động bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; phối hợp với các cơ quan thực hiện chính sách cho vay ưu đãi hỗ trợ các đối tượng theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ và các quy định có liên quan.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép hoạt động khoáng sản, theo hướng ưu tiên các dự án khai thác gắn với chế biến sâu trên địa bàn tỉnh, ưu tiên cấp phép khai thác khoáng sản là vật liệu xây dựng thông thường cho xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, nhất là công trình trọng điểm trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét gia hạn nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đang khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

- Xem xét áp dụng hậu kiểm đối với các thủ tục hành chính, cấp phép trong lĩnh vực môi trường và đất đai trong thời gian dịch Covid-19. Cho phép thực hiện cấp phép trên cơ sở xem xét hồ sơ và ý kiến đồng thuận của cơ quan quản lý chuyên môn tại địa phương mà không phải tổ chức kiểm tra, khảo sát thực tế tại các cơ sở, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Việc kiểm tra sẽ được thực hiện sau khi các địa phương kiểm soát được dịch bệnh; thực hiện thu hồi ngay giấy phép đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh vi phạm quy định pháp luật.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về mở cửa phát triển du lịch, văn hóa tại Chương trình hành động này đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và thích ứng, an toàn phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì tham mưu triển khai Kế hoạch phát triển được liệu tỉnh Bắc Kạn.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tổ chức chỉ đạo, triển khai, thực hiện các dự án xây dựng cụm công trình thủy lợi, xử lý sạt lở cấp bách bờ sông, suối, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn thuộc ngành quản lý. Nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, người dân trong việc quản lý, khai thác công trình thủy lợi, phát huy sức mạnh thực hiện phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

12. Sở Thông tin và Truyền thông: Tham mưu triển khai Đề án tổng thể chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn và các nội dung phát triển kinh tế số.

13. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách về hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, nhà ở cho người có công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên địa bàn tỉnh.

14. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các địa phương thực hiện mở cửa trường học an toàn, khoa học, phù hợp, hiệu quả; phối hợp với Sở Tài chính, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện trình tự, thủ tục cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

15. Các sở, ban, ngành còn lại và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình tổ chức, thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Chương trình hành động, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.